

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 94/2018/HS-ST
Ngày 28-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: La Văn Việt;

Bà: Trần Thị Đới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quan Kh (Tí Báo), sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H và bà Võ Thị Ngọc H1; Bản thân chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 28/6/2018 cho đến nay (có mặt);

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1982, trú tại: ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

2. Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1984, trú tại ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Văn Ph1, sinh năm 1988, trú tại: ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1986, trú tại: Ấp N, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

3. Ông Đào Minh Ph3, sinh năm 1988, trú tại khu vực O, thị trấn Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

4. Ông Nguyễn À Q, sinh năm 1970, trú tại O, thị trấn Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/06/2018, bị cáo Trần Quan Kh đến nhà bạn của Kh là ông Nguyễn Thành Ph để chơi. Lúc này, ông Ph đã đi làm không có ở nhà chỉ có mẹ ông Ph là bà Nguyễn Thị Thu H và em trai của ông Ph là Nguyễn Bảo T đang ở nhà nhưng ông T đang ngủ trong phòng của T. Bị cáo Kh nói chuyện với bà H một lúc rồi đi vào phòng của ông Ph nằm và nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh bạc, của ông Ph đang sạc pin ở trên bàn cạnh cửa ra vào không có người trông giữ nên bị cáo Kh nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này đem thế chấp lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Kh nhìn thấy bà Hồng đi xuống nhà sau nên bị cáo Kh gọi điện thoại kêu xe taxi đến nhà ông Ph chờ sẵn, sau đó lén lút chiếm đoạt điện thoại của ông Ph và lên xe taxi đi về. Khi trộm cắp được điện thoại của ông Ph, bị cáo Kh đem điện thoại này đến cửa hàng buôn bán và sửa chữa điện thoại di động hiệu Hoài Phú của bà Nguyễn Thị M để thế chấp cho bà M với giá 2.000.000 đồng, bị cáo Kh tiêu xài cá nhân hết 1.990.000 đồng, còn lại 10.000 đồng. Đến lúc 23 giờ cùng ngày, bị cáo Kh đến Công an xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, giao nộp lại 10.000 đồng tiền thế chấp điện thoại nói trên, một biên nhận số 03904 của Trung tâm sửa chữa và bảo hành điện thoại di động Hoài Phú và Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ được điện thoại di động bị cáo Kh trộm cắp của ông Ph để điều tra xử lý.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Quan Kh khai nhận ngoài lần trộm cắp tài sản của ông Ph nói trên, bị cáo Kh còn thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 18 giờ, ngày 26/06/2018, do có mối quan hệ quen biết với ông Lê Văn Ph1 nên bị cáo Kh đến nhà ông Ph hỏi mượn xe mô tô hiệu Wave, biển số 62P1-709.99 của ông Ph để đi công việc và quay về trả xe, ông Ph đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, do không có tiền nên bị cáo Kh nảy sinh ý định thế chấp xe mô tô mượn của ông Ph để tiêu xài cá nhân. Sau đó, bị cáo Kh đem xe mô tô biển số 62P1-709.99 thế chấp cho ông Trần Văn Ph2 với giá 4.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ được xe mô tô biển số 62P1-709.99 để điều tra xử lý.

Tang vật thu giữ: Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại xong cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thành Ph2 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro và ông Lê Văn Ph 01 xe mô tô biển số 62P1-709.99, theo biên bản trả tài sản cùng ngày 05 tháng 7 năm 2018. Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ các vật chứng sau: 01 giấy biên nhận số 03904 của Trung tâm sửa chữa bảo hành điện thoại di động Hoài Phú; tiền Việt Nam: 10.000 đồng

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL.ĐGTS ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, kết luận: điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro, bị cáo Trần Quan Kh chiếm đoạt của ông Nguyễn Thành Ph có giá trị thành tiền là 4.872.000 đồng và bị cáo Trần Quan Kh chiếm đoạt của ông Lê Văn Ph2 một xe mô tô biển số 62P1-709.99 có giá trị thành tiền là 6.450.000 đồng.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, ông Nguyễn Thành Ph và ông Lê Văn Ph2 sau khi nhận lại tài sản bị bị cáo Trần Quan Kh chiếm

đoạt không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Bà Nguyễn Thị M yêu cầu bị cáo Trần Quan Kh trả lại cho bà M số tiền nhận thế chấp điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro là 2.000.000 đồng. Ông Trần Văn Ph yêu cầu bị cáo Trần Quan Kh trả lại cho ông Ph số tiền nhận thế chấp xe mô tô biển số 62P1-709.99 là 4.500.000 đồng. Hiện bị cáo Kh chưa trả tiền lại cho bà M và ông Ph.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại xong cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thành Ph 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro và ông Lê Văn Ph 01 xe mô tô biển số 62P1-709.99, theo biên bản trả tài sản cùng ngày. Ông Ph2, ông Ph không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thành Ph, ông Lê Văn Ph1 sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Bà Nguyễn Thị M yêu cầu bị cáo Trần Quan Kh trả lại cho bà M số tiền nhận thế chấp điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro là 2.000.000 đồng. Ông Trần Văn Ph yêu cầu bị cáo Trần Quan Kh trả lại cho ông Ph số tiền nhận thế chấp xe mô tô biển số 62P1-709.99 là 4.500.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 .

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Theo khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, phạt tù 06 tháng cho đến 09 tháng tù và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Quan Kh với mức hình phạt tù từ 06 tháng cho đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp cho hại tội.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên Tòa, bị cáo phải bồi thường số tiền cho bà M và ông Ph2 đã nhận thế chấp và được khấu trừ vào số tiền tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Đối với bà Nguyễn Thị M và ông Trần Văn Ph có hành vi nhận thế chấp tài sản của bị cáo Kh thực hiện phạm tội đem thế chấp, xét về ý thức chủ quan bà M và ông Ph không biết tài sản do bị cáo Kh phạm tội mà có đem thế chấp. Nên hành vi của bà M và ông Ph không cấu thành tội phạm.

Bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá của Hội đồng xét xử:

Tại phiên Tòa, vắng mặt bị hại là ông Nguyễn Thành Ph2, ông Lê Văn Ph và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà ông Trần Văn Ph3, bà Nguyễn Thị M, ông Đào Minh P, ông Nguyễn A Q nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời, họ đều có đơn xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Tại Tòa, bị cáo thống nhất khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại gia đình nhà ông Nguyễn Thành Ph1 thuộc ấp X, xã Y, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, bị cáo Trần Quan Kh đã thực hiện hành vi trộm cắp của ông Ph một điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro, có giá trị thành tiền là 4.872.000 đồng. Khi trộm cắp được điện thoại di động của ông Ph, bị cáo Kh đem đến cửa hàng buôn bán và sửa chữa điện thoại di động hiệu Hoài Phú thế chấp cho bà Nguyễn Thị M với giá 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Ngoài ra, qua điều tra bị cáo Trần Quan Kh khai nhận vào khoảng 18 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại gia đình nhà ông Lê Văn Ph1 thuộc ấp X, xã Y, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, bị cáo Trần Quan Kh đã thực hiện hành vi lợi dụng vào sự tin tưởng để chiếm đoạt tài sản của ông Ph nên sau khi nhận được xe mô tô biển số 62P1-709.99 có giá trị thành tiền là 6.450.000 đồng của ông Ph giao cho bị cáo Kh mượn sử dụng, bị cáo Kh đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông Ph nên đem thế chấp xe này cho ông Trần Văn Ph2 với giá 4.500.000 đồng tiêu xài cá nhân và bỏ trốn. Hành vi này nguy hiểm cho xã hội nên cần nghiêm trị bằng pháp luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Quan Kh trước Toà phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 27/6/2018, biên bản về việc định giá tài sản số 39 ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Quan Kh phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 và "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Trần Quan Kh gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác - quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình

xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của ông Nguyễn Thành Ph, ông Lê Văn Ph1 mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục - răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét theo đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Quan Khải là hoàn toàn phù hợp.

[5]. Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Trần Quan Kh lén lút trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro có giá trị thành tiền là 4.872.000 đồng thuộc tình tiết định khung theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo Kh còn có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản một xe mô tô có giá trị là 6.450.000 đồng thuộc tình tiết định khung theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quan Kh không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quan Kh chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn, sau khi phạm tội bị cáo Khải ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Kh được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa phù hợp. Bởi lẽ, theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng “Người phạm tội tự thú” theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An cũng như căn cứ vào thông báo về việc tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 28/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa tỉnh Long An, hành vi của bị cáo Kh là hành vi đầu thú chứ không phải là hành vi tự thú nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa phù hợp mà phải áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp.

[6]. Về tang vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro và xe mô tô biển số 62P1-709.99, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa thu hồi và được trả lại cho ông Nguyễn Thành Ph, ông Lê Văn Ph1.

- Đối với 01 giấy biên nhận số 03904 của Trung tâm sửa chữa bảo hành điện thoại di động Hoài Phú của bị cáo Kh tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ông Ph và ông Ph1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập, xem xét đến.

Đối với số tiền mà bị cáo Kh trộm điện thoại của ông Nguyễn Thanh Ph đem thế chấp cho bà M 2.000.000 đồng và số tiền 4.500.000 đồng mà bị cáo Kh đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe mô tô của ông Ph đem thế chấp cho ông Ph1 và tiêu xài cá nhân hết chỉ còn lại 10.000 đồng. Tại tòa, Mặt dù bị cáo Kh đồng ý tự nguyện bồi thường lại số tiền trên cho bà M và ông Ph1, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo kh, buộc bị cáo Kh có trách nhiệm trả lại số tiền trên cho bà M và ông Ph1 là chưa phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị M có yêu cầu bị cáo Trần Quan Kh trả lại số tiền đã nhận thế chấp điện thoại di động hiệu Samsung, loại J7 Pro là 2.000.000 đồng và ông Trần Văn Ph1 có yêu cầu bị cáo Trần Quan Kh trả lại cho ông Ph số tiền nhận thế chấp xe mô tô biển số 62P1-709.99 là 4.500.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bà M và ông Ph1 không có giấy phép kinh doanh theo quy định của pháp luật về việc cầm cố nên không chấp nhận yêu cầu của bà M và ông Ph1 cũng như theo đề nghị của Kiểm sát viên mà phải buộc bị cáo Kh có trách nhiệm nộp lại số tiền 2.000.000 đồng thế chấp tài sản phạm tội mà có cho bà M và 4.500.000 đồng thế chấp tài sản phạm tội mà cho ông Ph1 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, sung công quỹ nhà nước.

Đối với bà Nguyễn Thị M và ông Trần Văn Ph1 có hành vi nhận thế chấp tài sản do bị cáo Trần Quan Kh thực hiện phạm tội ra thế chấp. Nhưng xét về ý thức chủ quan bà M và ông Ph1 không biết tài sản do bị cáo Kh phạm tội mà có đem thế chấp nên hành vi của bà M và ông Ph1 không cấu thành tội phạm.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Trần Quan Kh phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) **06** (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) **09** (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hai hình phạt, xử phạt bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) **1** (Một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2018) để đảm bảo cho công tác kháng nghị, kháng cáo và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) có trách nhiệm nộp số tiền thu lợi bất chính 6.500.000 đồng tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Đức Hòa, sung công quỹ nhà nước, khấu trừ 10.000 đồng đang bị tạm giữ theo biên lai thu số 0001664 ngày 05/4/2018. Bị cáo Kh còn phải nộp thêm số tiền 6.490.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy biên nhận số 03904 của Trung tâm sửa chữa bảo hành điện thoại di động Hoài Phú. Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quan Kh (Tí Báo) nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 324.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

Án này là sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Thi hành án huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Tài